<u>Dashboard</u> / My courses / <u>SFP:HK2-2019-2020</u> / <u>Cấu trúc - struct</u> / <u>Điểm trong không gian 2 chiều</u>

Started on Friday, 5 June 2020, 10:02 PM

State Finished

Completed on Friday, 5 June 2020, 10:11 PM

Time taken 8 mins 31 secs

Marks 6.67/8.00

**Grade 8.33** out of 10.00 (83%)

Question 1

Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Cho đoạn chương trình thao tác với biến cấu trúc Point mô tả 1 điểm trong không gian 2 chiều như sau:

```
struct Point a;
scanf("%lf%lf",&a.x,&a.y); // Nhap tu ban phim cho tung truong
printf("(%.3lf, %.3lf)",a.x,a.y); //Hien thi
```

Hãy viết khai báo cho cấu trúc point(struct Point) để tạo thành 1 chương trình có thể thực thi được.

# Chú ý

• Chỉ viết phần khai báo, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

```
#include <stdio.h>
struct Point{
    double x;
    double y;
};
```

Question **2**Correct
Mark 0.67 out of 1.00

Cho trước <u>hàm</u> main() để nhập từ bàn phím tọa độ 1 điểm (Point: gồm 2 thành phần x,y - mỗi thành phần là 1 số thực) trong không gian 2 chiều và hiển thị tọa độ này lên màn hình như sau:

```
int main(){

struct Point a;

a = readPoint(); // Gọi hàm nhập 1 điểm từ bàn phím

printPoint(a); // Hiển thị điểm a lên màn hình

return 0;
}
```

Viết khai báo cho cấu trúc Point, <u>hàm</u> nhập điểm và <u>hàm</u> hiển thị điểm để <u>hàm</u> main() như trên có thể thực thi được.

## Nguyên mẫu (Prototype)

- Tên <u>hàm</u>: **readPoint()**
- Tham số: **không**
- Kiểu trả về: Point

## Thân <u>hàm</u> (Body)

• Khai báo 1 biến cấu trúc Point, nhập từng trường của biến và trả về kết quả của biến cho hàm

#### Nguyên mẫu (Prototype)

- Tên <u>hàm</u>: printPoint()
- Tham số: a kiểu Point
- Kiểu trả về: không

#### Thân <u>hàm</u> (Body)

Hiển thị từng trường của biến cấu trúc a.

# Lưu ý:

• Sinh viên chỉ submit phần khai báo kiể cấu trúc Point và các <u>hàm</u> readPoint(), printPoint(); không submit <u>hàm</u> main()

# For example:

Test	Input	Result
<pre>struct Point a; a = readPoint(); printPoint(a);</pre>	5.57 6.6	(5.570, 6.600)

```
1 ▼ struct Point{
 2
        double x;
 3
        double y;
   };
    struct Point readPoint(){
        struct Point a;
 6
 7
        scanf("%lf%lf", &a.x, &a.y);
 8
        return a;
9
    void printPoint(struct Point a){
10 ▼
        printf("(%.31f, %.31f)", a.x, a.y);
11
12
13
```

	Test	Input	Expected	Got	
<b>~</b>	<pre>struct Point a; a = readPoint(); printPoint(a);</pre>	5.57 6.6	(5.570, 6.600)	(5.570, 6.600)	~

Correct

Marks for this submission: 1.00/1.00. Accounting for previous tries, this gives **0.67/1.00**.

Question **3**Correct

Mark 0.00 out of 1.00

Cho cấu trúc Point có khai báo

```
struct Point{
  double X,Y;
};
```

Viết <u>hàm</u> tính khoảng cách giữa 2 điểm trong không gian 2 chiều.

# Khuôn dạng (Prototype)

- Tên <u>hàm</u> (function name): **distance**
- Tham số (parameters):
  - A: struct Point
  - B: struct Point
- Kiểu trả về (return type): double

## Thân <u>hàm</u> (Body)

Tính và trả về khoảng cách giữa 2 điểm A(x1, y1) và B(x2,y2) theo công thức:

$$\mathsf{d} = \sqrt{(x_1 - x_2)^2 + (y_1 - y_2)^2}$$

#### Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, Không cần kiểm tra.
- Chỉ viết <u>hàm</u> lowCase, KHÔNG VIÉT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

# Chú ý

• Chỉ viết phần khai báo, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

#### For example:

Test	Result
<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={3,4}; printf("%.4f",distance(A,B));</pre>	2.8284
<pre>struct Point A={1,10}; struct Point B={3,4}; printf("%.4f",distance(A,B));</pre>	6.3246

**Answer:** (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

```
#include <stdio.h>
#include <math.h>
*/ struct Point{
   // double X,Y;
   // };

double distance(struct Point a, struct Point b){
   return sqrt(pow(a.X - b.X, 2) + pow(a.Y - b.Y, 2));
}
```

Test Expected Got

	Test	Expected	Got	
<b>~</b>	<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={3,4}; printf("%.4f",distance(A,B));</pre>	2.8284	2.8284	<b>~</b>
<b>~</b>	<pre>struct Point A={1,10}; struct Point B={3,4}; \t printf("%.4f",distance(A,B));</pre>	6.3246	6.3246	<b>*</b>

Correct

Marks for this submission: 1.00/1.00. Accounting for previous tries, this gives **0.00/1.00**.

Question **4**Correct
Mark 1.00 out of 1.00

#### Cho cấu trúc Point có khai báo

```
struct Point{
  double X,Y;
};
```

Viết <u>hàm</u> kiểm tra 2 điểm A, B có giống nhau không?

Với các số thực, không nhất thiết kiểm tra các tọa độ X,Y của các điểm A,B chính xác là giống nhau; thay vào đó ta kiểm tra khoảng cách của chúng có nhỏ hơn một sai số Epsilon rất nhỏ cho trước hay không (chẳng hạn Epsilon=0.0000001)

## Khuôn dạng (Prototype)

- Tên <u>hàm</u> (function name): **equal**
- Tham số (parameters):
  - A: struct Point
  - B: struct Point
  - Epsilon: double
- Kiểu trả về (return type): int

## Thân <u>hàm</u> (Body)

Nếu 2 điểm giống nhau, kết quả là 1, ngược lại kết quả là 0

# Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, Không cần kiểm tra.
- Chỉ viết <u>hàm</u>, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

## Chú ý

• Chỉ viết phần khai báo, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

#### For example:

Test	Result
<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,3};</pre>	A != B
<pre>if (equal(A,B, 0.000001))           printf("A = B"); else printf("A != B");</pre>	
<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,2.00000001};</pre>	A = B
<pre>if (equal(A,B, 0.000001))           printf("A = B"); else printf("A != B");</pre>	

```
#include <stdio.h>
#include <math.h>
double distance(struct Point a, struct Point b){
    return sqrt(pow(a.X - b.X, 2) + pow(a.Y - b.Y, 2));
}

int equal(struct Point a, struct Point b, double ep){
    return (distance(a,b) <= ep);
}
</pre>
```

	Test	Expected	Got	
<b>*</b>	<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,3};</pre>	A != B	A != B	<b>*</b>
	<pre>\t if (equal(A,B, 0.000001)) \tprintf("A = B"); else printf("A != B");</pre>			
<b>&gt;</b>	<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,2.00000001};</pre>	A = B	A = B	<b>*</b>
	<pre>\t if (equal(A,B, 0.000001)) \tprintf("A = B"); else printf("A != B");</pre>			

Correct

Question **5** Correct

1.00

Mark 1.00 out of

```
Cho cấu trúc Point có khai báo
```

```
struct Point{
  double X,Y;
};
```

Viết hàm kiểm tra tọa độ của 3 điểm A,B,C đầu vào có tạo thành 1 tam giác hay không?

Điều kiện tạo thành tam giác là độ dài tổng 2 cạnh bất kỳ phải lớn hơn độ dài cạnh còn lại

## Khuôn dạng (Prototype)

- Tên <u>hàm</u> (function name): **isTriangle**
- Tham số (parameters):
  - A: struct Point
  - B: struct Point
  - C: struct Point
- Kiểu trả về (return type): int

## Thân <u>hàm</u> (Body)

Nếu 3 điểm có thể tạo thành tam giác, kết quả là 1, ngược lại kết quả là 0

# Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, Không cần kiểm tra.
- Chỉ viết <u>hàm</u> lowCase, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

#### Chú ý

Chỉ viết phần khai báo, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

#### For example:

Test	Result
<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,3}; struct Point C={2,3};</pre>	YES
<pre>if (isTriangle(A,B,C))</pre>	

```
#include <stdio.h>
2 #include <math.h>
3 v double distance(struct Point a, struct Point b){
       return sqrt(pow(a.X - b.X, 2) + pow(a.Y - b.Y, 2));
4
5
6 v int isTriangle(struct Point a, struct Point b, struct Point c){
7
       return ((distance(a,b) + distance(a,c) > distance(b,c)) && (distance(b,a) + distance(b,c))
8 }
```



	Test	Expected	Got	
>	<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,3}; struct Point C={2,3}; \t if (isTriangle(A,B,C)) \tprintf("YES"); else printf("NO");</pre>	YES	YES	<b>~</b>
<b>&gt;</b>	<pre>struct Point A={1,2}; struct Point B={1,3}; struct Point C={1,10}; \t \tif (isTriangle(A,B,C)) \t\tprintf("YES"); \telse printf("NO");</pre>	NO	NO	<b>~</b>

Correct

Question **6**Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Định nghĩa kiểu hình chữ nhật Rect ở đó các cạnh song song với các trục tọa độ. Một hình chữ nhật có thể được biểu diễn bằng tọa độ điểm trên phải và dưới trái của kiểu Point



Gợi ý: Định nghĩa kiểu Rect với 2 thành viên là điểm trên phải và điểm dưới trái

# Chú ý

• Chỉ viết phần khai báo, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

# For example:

Test			Result
struct	Rect	a={{5,7},{1,10}};	YES

**Answer:** (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

```
#include <stdio.h>
2 * // struct Point{
3    // double x,y;
4    // };
5 * struct Rect{
6         struct Point upperRight,lowerLeft;
7    };
```

```
Test Expected Got

✓ struct Rect a={{5,7},{1,10}}; YES YES

Passed all tests! ✓

Correct
```

Question **7**Correct

Mark 1.00 out of 1.00

Khai báo kiểu hình chữ nhật Rect và viết hàm tính diện tích hình chữ nhật.

#### Khuôn dạng (Prototype)

- Tên <u>hàm</u> (function name): area
- Tham số (parameters):
  - A: struct Rect
- Kiểu trả về (return type): double

## Thân <u>hàm</u> (Body)

Tính và trả về diện tích của hình chữ nhật

## Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, Không cần kiểm tra.
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

# Chú ý

• Chỉ viết khai báo kiểu và định nghĩa <u>hàm</u>, KHÔNG VIẾT TOÀN BỘ CHƯƠNG TRÌNH

# For example:

Test	Result
<pre>struct Rect r = {{10,2},{2,8}}; printf("%.5lf",area(r));</pre>	48.00000
struct Rect r = {{10,2.5},{2,8.3}}; printf("%.5lf",area(r));	46.40000

**Answer:** (penalty regime: 33.3, 66.7, ... %)

```
#include <stdio.h>
 2
   #include <math.h>
 3 ▼ struct Point{
4
        double x,y;
 5 };
 6 ▼ struct Rect{
 7
        struct Point lowerLeft, upperRight;
   };
 8
9 double distance(struct Point a, struct Point b){
        return sqrt(pow(a.x - b.x, 2) + pow(a.y - b.y, 2));
10
11
12 v double area(struct Rect a){
        struct Point temp = {a.lowerLeft.x, a.upperRight.y};
13
        return distance(a.lowerLeft, temp) * distance(temp, a.upperRight);
14
15 }
```

	Test	Expected	Got	
<b>~</b>	<pre>struct Rect r = {{10,2},{2,8}}; printf("%.5lf",area(r));</pre>	48.00000	48.00000	<b>&gt;</b>
<b>~</b>	<pre>struct Rect r = {{10,2.5},{2,8.3}}; printf("%.5lf",area(r));\t</pre>	46.40000	46.40000	~

Passed all tests! 🗸

## Correct

Question **8**Correct
Mark 1.00 out of 1.00

Viết <u>hàm</u> kiểm tra một điểm có thuộc 1 hình chữ nhật cho trước hay không?

#### Khuôn dạng (Prototype)

- Tên <u>hàm</u> (function name): **isIn**
- Tham số (parameters):
  - M: struct Point
  - r: struct Rect
- Kiểu trả về (return type): int

#### Thân <u>hàm</u> (Body)

Nếu M nằm trong hình chữ nhật r, kết quả của hàm là 1, ngược lại kết quả là 0.

#### Chú ý

- Giá trị của các tham số luôn hợp lệ, Không cần kiểm tra.
- Xem thêm chi tiết trong phần For example.

#### Gợi ý

- Với giả thiết là các cạnh của hình chữ nhật song song với các trục tọa độ, giả sử 2 điểm tọa độ mô tả hình chữ nhật là A(top right) và B (bottom left)
  - 1. Hình chiếu của A, B, M xuống Ox có tọa độ lần lượt là  $Ax(x_A,0)$ ,  $Bx(x_B,0)$ ,  $Mx(x_M,0)$ .
  - 2. Kiểm tra Mx  $\in$  AxBx hay không. Nếu  $0\leqslant rac{x_M-x_A}{x_B-x_A}\leqslant 1$  thì Mx  $\in$  AxBx, ngược lại Mx otinAxBx
  - 3. Hình chiếu của A, B, M xuống Oy có tọa độ lần lượt là Ay $(0, y_A)$ , By $(0, y_B)$ , My $(0, y_M)$ .
  - 4. Kiểm tra My  $\in$  AyBy hay không. Nếu  $0\leqslant rac{y_M-y_A}{y_B-y_A}\leqslant 1$  thì My  $\in$  AyBy, ngược lại My otin 
    otin
- M thuộc hình chữ nhật r khi điều kiện kiểm tra ở 2 và điều kiện kiểm tra ở 4 đều đúng.

## For example:

Test	Result
struct Rect r = {{10,2},{2,8}};	NO
struct Point M={10.01,6};	
<pre>if (isIn(M,r))     printf("YES"); else printf("NO");</pre>	
struct Rect r = {{10,2},{2,8}}; struct Point M={8,6};	YES
<pre>if (isIn(M,r))           printf("YES"); else printf("NO");</pre>	

```
#include <stdio.h>
 2
    #include <math.h>
    struct Point{
        double x,y;
 5
   };
 6 ▼ struct Rect{
 7
        struct Point A, B;
 8
   |};
 9 double distance(struct Point a, struct Point b){
        return sqrt(pow(a.x - b.x, 2) + pow(a.y - b.y, 2));
10
11
12 | int isIn(struct Point m, struct Rect r){
                       bx = \{r.B.x, 0\};
13
        struct Point
                        ax = \{r.A.x, 0\};
14
        struct Point
        struct Point
15
                        mx = \{m.x, 0\};
16
        struct Point by = {0, r.B.y};
17
                        ay = \{0, r.A.y\};
        struct Point
                        my = \{0, m.y\};
18
        struct Point
        return (distance(ax, mx) + distance(bx, mx) == distance(ax, bx)) && (distance(ay, my)
19
20 }
```

